TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST - HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2019/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị B, sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn NT, xã LS, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Và bị đơn: Anh Lương Văn T, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn NT, xã LS, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, 213; khoản 4 Điều 147 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án*".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

   Chị Hà Thị B và anh Lương Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân:*

Nguyên đơn: Chị Hà Thị B và anh Lương Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:*

Nguyên đơn: Chị Hà Thị B và anh Lương Văn T công nhận vợ chồng có 02 (hai) con chung là Lương Văn C, sinh ngày 07/6/2004 và cháu Lương Thị Bích H,

sinh ngày 08/3/2017. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lương Thị Bích H cho chị Hà Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, giao cháu Lương Văn C cho anh Lương Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật.

* *Về tài sản, công nợ*: Nguyên đơn Hà Thị B và anh Lương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Nguyên đơn Hà Thị B và anh Lương Văn T tự nguyện thỏa thuận chị B nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm nghìn đồng),* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị B đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0003543 ngày 26 tháng 2 năm 2019, trừ đi số tiền chị B nhận nộp, chị B còn được nhận lại 150.000đ (*một trăm nghìn đồng),* tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Lương Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã Ký)

Lê Thị Tâm